

Số: 56/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông trình độ đại học,
Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 216/QĐ-KĐCLGD ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc kiện toàn Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và Tổ Thư ký của Hội đồng;

Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-KĐCLGD ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông trình độ đại học của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông tại phiên họp Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam đã họp ngày 27/12/2022 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông trình độ đại học của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2021. Hội đồng đã nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông trình độ đại học của Học viện, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan.

Căn cứ nhận xét nghiên cứu Hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông trình độ đại học, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông của các thành viên Hội đồng, báo cáo kết quả tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông trình độ đại học của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, báo cáo kết quả đánh giá ngoài của Trường đoàn chuyên gia đánh giá ngoài tại Phiên họp của Hội đồng ngày 27/12/2022;



Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua với tỉ lệ 100 % (13/13/13) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức từ ngày 25/08/2022 đến ngày 30/08/2022 và đã đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch, tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông trình độ đại học tại Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 44 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 88,00%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

3. Kiến nghị Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông cần tham khảo các khuyến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (chi tiết trong Phụ lục II).

4. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam công nhận Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông trình độ đại học tại Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông đạt tiêu chuẩn chất lượng, ra quyết định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình.

5. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông trình độ đại học được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng./.

Nơi nhận:

- Học viện CNBCVT;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD

CHỦ TỊCH



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga



Phụ lục I



**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ VIỆN THÔNG TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,
HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỆN THÔNG,
BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

(Kèm theo Nghị quyết số: 56/NQ-HĐKĐCLGD ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,00%
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		4,29	7	100,00%
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	5			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			



Tiêu chí 6.7	5			
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4.2	5	100%
Tiêu chí 8.1	5			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9		3,80	4	80,00%
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		4,00	5	83,33%
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	5			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	3			
Tiêu chuẩn 11		4,00	4	80,00%
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	5			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	3			
Điểm đánh giá chung	3,98	3,95	44	88,00%



Phụ lục II

**CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG TRÌNH
ĐỘ ĐẠI HỌC, HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG,
BỘ CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG**

*(Kèm theo Nghị quyết số: 56/NQ-HĐKĐCLGD ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)*

Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông là cơ sở giáo dục đại học, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ có cơ cấu đa ngành, đa lĩnh vực tập trung vào lĩnh vực Viễn thông, Công nghệ thông tin và Truyền thông. Học viện có 2 cơ sở đào tạo tại Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, có các viện nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ. Học viện hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao; chịu sự quản lý Nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hoạt động giáo dục và đào tạo và của Bộ Thông tin và Truyền thông về cơ cấu tổ chức và chuyên môn theo quy định của Chính phủ.

Khoa Viễn thông 1 và Khoa Viễn thông 2 là đơn vị trực thuộc Học viện, thực hiện sự chỉ đạo thống nhất của Học viện về mọi mặt hoạt động trong công tác tổ chức thực hiện chương trình đào tạo và cơ chức năng đào tạo và nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực Điện tử viễn thông (Mạng và Dịch vụ Internet, Thông tin vô tuyến và Di động, Hệ thống IoT).

Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông trình độ đại học của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2021 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật, những điểm cần khắc phục và đề xuất kiến nghị:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông phù hợp với Sứ mạng, Tầm nhìn và mục tiêu chiến lược của Học viện; Các mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông ban hành

năm 2020 có đầy đủ các mục nội dung theo quy định, có những thay đổi trong chuẩn đầu ra và cấu trúc chương trình đào tạo. Tất cả các đề cương chi tiết học phần trong chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông được định kỳ rà soát, bổ sung/điều chỉnh/cập nhật theo kế hoạch của Học viện.

3. Chương trình dạy học ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông của Học viện được thiết kế và đưa vào sử dụng dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp.

4. Học viện đã ban hành Triết lý giáo dục và mục tiêu giáo dục, với nội dung: “Tri thức - Sáng tạo - Đạo đức - Trách nhiệm”. Tổ hợp các phương pháp giảng dạy được thiết kế và thực hiện trong các đề cương chi tiết học phần/môn học của chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông tương đối đa dạng và phù hợp để đạt được chuẩn đầu ra.

5. Khoa Viễn thông đã xây dựng phương pháp đánh giá phù hợp đối với từng học phần để đo lường mức độ người học đạt chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Hình thức kiểm tra phong phú, đa dạng gồm: tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, bài tập lớn, viết tiểu luận, thực hành hoặc kết hợp các hình thức nêu trên tùy theo đặc điểm của từng học phần. Các phương pháp kiểm tra đánh giá đã được Khoa Viễn thông sử dụng có các tiêu chí đánh giá rõ ràng nhằm đảm bảo tính công bằng.

6. Đội ngũ giảng viên của Ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông có 10% phó giáo sư, 43,33% tiến sĩ, 35% thạc sĩ và 11,67% trình độ đại học (là trợ giảng).

7. Học viện có các chính sách để hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn cho giảng viên, nhân viên.

8. Chính sách, tiêu chí tuyển sinh, phương pháp tuyển chọn người học rõ ràng, đầy đủ, chi tiết trong Đề án tuyển sinh hằng năm của Học viện. Chính sách, tiêu chí tuyển sinh, phương pháp tuyển chọn được cập nhật trên cơ sở các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và thực tế của Học viện. Học viện có chính sách ưu tiên trong tuyển sinh thông qua việc cấp các suất học bổng toàn phần (miễn 100% học phí trong năm học thứ nhất) và học bổng bán phần (miễn 50% học phí trong năm học thứ nhất) cho các thí sinh có kết quả thi trung học phổ thông hoặc có thành tích cá nhân, thành tích học tập cao.

9. Học viện có tổng diện tích 127.694,90 m² phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, có 1.317 máy tính, có 65 phòng thực hành, thí nghiệm/LAB với các thiết bị đồng bộ và hiện đại.

10. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, đội ngũ cán bộ, giảng viên các khoa Viễn thông đã chủ trì/tham gia thực hiện 5 đề tài cấp Nhà nước; 47 đề tài cấp Bộ và tương đương; 143 đề tài cấp Học viện; công bố 318 bài báo và báo cáo khoa học, bao gồm 137 bài báo và báo cáo khoa học công bố trong các tạp chí trong nước và 181 bài báo và báo cáo khoa học công bố trên tạp chí khoa học quốc tế (trong đó có 59 bài báo thuộc danh mục ISI/Scopus); xuất bản 7 sách; hướng dẫn 350 lượt sinh viên thực hiện 124 đề tài nghiên cứu khoa học.

11. Tỷ lệ sinh viên ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông có việc làm sau 1 năm tốt nghiệp đạt trên 82%.

II. HỘI ĐỒNG KHUYẾN NGHỊ:

1. Học viện cần kịp thời rà soát lại các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông trong bản mô tả chương trình đào tạo năm 2020 để biểu đạt và lượng hóa cụ thể và chính xác hơn các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; cần bổ sung chuẩn đầu ra đánh giá kỹ năng chuyển đổi số trong thời đại 4.0 vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông trong bản mô tả chương trình đào tạo năm 2020.

2. Học viện cần ban hành mẫu đề cương chi tiết học phần kèm theo văn bản hướng dẫn để tất cả các khoa/bộ môn của Học viện đều sử dụng thống nhất chung về thể thức và cấu trúc của đề cương chi tiết học phần với các thông tin cần thiết theo đúng quy định chung, đặc biệt là chuẩn đầu ra của học phần, ma trận tương quan giữa các chương mục với chuẩn đầu ra của học phần cũng như Rubrics đánh giá.

3. Khi tham khảo và đối sánh chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông của Học viện với các chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông của các cơ sở giáo dục đại học khác, Khoa cần nghiên cứu sâu các nội dung về kiến thức và kỹ năng được chuyển tải trong mỗi học phần, chuẩn đầu ra của từng học phần, phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá của từng học phần để tạo lập cơ sở điều chỉnh và hoàn thiện các học phần thuộc chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông của Học viện.

4. Học viện/Khoa cần có cơ chế đi kèm các chính sách hỗ trợ để khuyến khích sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học; cần rà soát lại các đề cương học phần để bổ sung và hoàn thiện hơn với những hướng dẫn chi tiết cho sinh viên về việc tự học, tự nghiên cứu các vấn đề trong từng chương mục của học phần và rèn luyện cho sinh viên khả năng

tự học tự nghiên cứu và học tập suốt đời.

5. Học viện/Khoa cần tăng cường áp dụng các phương pháp đánh giá theo hướng chú trọng phát triển năng lực phân tích, thực hành, sáng tạo, tự cập nhật kiến thức; năng lực nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ đối với sinh viên.

6. Học viện nên nghiên cứu để đưa ra được chính sách và cơ chế đặc thù với những chế độ đãi ngộ có mức hấp dẫn cao hơn để có thể cạnh tranh thu hút được nhiều hơn nữa các giảng viên có học vị tiến sỹ và học hàm phó giáo sư và giáo sư về làm giảng viên cơ hữu của Học viện, đặc biệt là giảng viên ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông.

7. Học viện cần nghiên cứu có các phương thức thông báo tuyển dụng phong phú và đa dạng để thu hút được rộng rãi nhiều ứng viên tiềm năng từ ngoài xã hội về công tác tại Trường; mức thu nhập của từng vị trí việc làm cần thực sự tạo sự hấp dẫn đối với ứng viên và được xác định trong Quy chế chi tiêu nội bộ.

8. Học viện nên định kỳ bồi dưỡng những kỹ năng tư vấn/hỗ trợ cho người học đặc biệt là kỹ năng tư vấn trong học tập để nâng cao hiệu quả của hoạt động tư vấn/hỗ trợ người học của đội ngũ cố vấn học tập trong thời gian tới.

9. Học viện cần phân bổ thêm kinh phí hằng năm để mua bổ sung giáo trình, tài liệu tham khảo nhằm đảm bảo Thư viện có đủ giáo trình, tài liệu phục vụ cho các chương trình đào tạo của Học viện trong giai đoạn tới. Thư viện cần phối hợp với các khoa chuyên môn trong Học viện để rà soát lại danh mục các giáo trình, tài liệu tham khảo được quy định trong các đề cương chi tiết học phần để kịp thời mua bổ sung đầy đủ các tài liệu học tập cho Thư viện của Học viện nhằm đáp ứng kịp thời và đầy đủ giáo trình, tài liệu học tập, tham khảo được quy định trong các đề cương chi tiết học phần của chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông đang được triển khai đào tạo tại Học viện; cần kịp thời thay thế các tập bài giảng được đề xuất trong đề cương chi tiết bằng các giáo trình phù hợp để phục vụ cho công tác đào tạo.

10. Học viện cần thống nhất nhiệm vụ khảo sát ý kiến các bên liên quan vào một đầu mối (phòng/đơn vị chức năng) để điều hành và tổ chức chung; từ đó xây dựng quy chế/quy định lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan một cách thống nhất, rõ ràng với hướng dẫn cụ thể, chặt chẽ, đảm bảo tính hệ thống cho thu thập và sử dụng ý kiến phản hồi của các bên liên quan... để khai thác sử dụng một cách hữu ích phục vụ cho việc nâng cao chất lượng các hoạt động của Học viện/Khoa.

11. Học viện/Khoa cần có giải pháp, chính sách khuyến khích thúc đẩy sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, khơi dậy phong trào nghiên cứu khoa học sôi nổi của đông đảo sinh viên trong Khoa và trong toàn Học viện.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Học viện cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông trình độ đại học của Học viện. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Học viện cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định.
